

Vì sao người Nhật không thích bàn chuyện “trỗi dậy”?

Tác giả: Canh Hân (Trung Quốc) | Biên dịch: Nguyễn Hải Hoàn

26/10/2021



Lời người dịch: Năm 2006, dư luận Trung Quốc rung chuyển dưới tác động của bộ phim tài liệu có tên “Nước lớn trỗi dậy” chiếu trên đài Truyền hình trung ương. Đó là do bộ phim đã đáp ứng nguyện vọng khao khát của 1,3 tỷ dân nước này -- từ lâu họ đã vô cùng quan tâm vấn đề “Phục hưng Trung Hoa” và “Trung Quốc trỗi dậy”. Đạo diễn Nhiệm Học An cho biết ông có ý định làm phim này vào cuối năm 2003, khi nghe tin Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Trung Quốc 9 lần học tập thể về lịch sử phát triển 500 năm qua của 9 nước từng “trỗi dậy” như Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Hà Lan, Anh, Pháp, Đức, Nhật, Nga, Mỹ. Phim làm trong 3 năm, gồm 12 tập, mỗi tập 50 phút, năm 2006 bắt đầu chiếu làm hai đợt. Sau đó bộ sách cùng tên được biên soạn và phát hành với số lượng cực lớn. Nhiều báo, đài, mạng đã bàn về đề tài này trong nhiều năm. Dư luận cho rằng phim và sách đã góp phần tăng cường tinh thần dân tộc của người Trung Quốc trên con đường phấn đấu trở thành “đại quốc”. Trong bối cảnh toàn dân Trung Quốc sôi nổi bàn chuyện “Nước lớn trỗi dậy” như thế, tờ Hoàn Cầu thời báo ngày 12/1/2008 đăng bài “Vì sao người Nhật không thích bàn chuyện trỗi dậy” của Canh Hân (Geng Xin), Phó Giám đốc Trung tâm nghiên cứu quan hệ hai bờ Nhật Bản mà chúng tôi tóm tắt giới thiệu dưới đây. Bài này phần nào thể hiện suy nghĩ của một số trí thức Trung Quốc trước vấn đề nhạy cảm nói

trên; tuy tác giả viết cho người Trung Quốc nhưng chúng tôi nghĩ có lẽ người Việt Nam cũng nên đọc. Lưu ý: Các ghi chú cuối bài và trong ngoặc [] là của người dịch.

Hơn trăm năm nay, Trung Quốc liên tục đưa ra thuyết “Trỗi dậy”, “Nhảy vọt”, “Thời hưng thịnh”; thế nhưng Nhật Bản, quốc gia cách Trung Quốc một eo biển hẹp, nước phương Đông duy nhất thời ấy được coi là “nước lớn trỗi dậy”, thì lại có tâm trạng khác Trung Quốc.

Đầu thập niên 1970, Nhật Bản vượt qua các nước lớn Tây Âu, nhảy lên vị trí cường quốc kinh tế số 2 thế giới, nhưng hồi ấy người Nhật lại chẳng bàn luận gì về “trỗi dậy”; ngược lại họ bàn nhiều về đề tài “Nước Nhật chìm đắm”, tên một tiểu thuyết khoa học viễn tưởng hai tập xuất bản năm 1975 của nhà văn Sakyo Komatsu.[1] Sách in mỗi tập 2 triệu bản, sau đó cải biên thành phim, thu hút gần 9 triệu lượt người xem, làm chấn động đảo quốc này.

Ba chục năm sau, năm 2006, kinh tế Nhật lại tăng trưởng 5 năm liền, là một thành tích đáng phấn khởi, thế mà người Nhật lại bỏ ra 2 tỷ Yên làm lại bộ phim “Nước Nhật chìm đắm”,[2] có sử dụng công nghệ máy tính và được chính quyền, quân đội hợp tác làm cho bộ phim có nhiều cảnh hấp dẫn hơn. Phim chiếu từ tháng 7/2006 trên 316 rạp chiếu bóng trong cả nước; chỉ trong 3 ngày đã thu được 9 tỷ Yên tiền bán vé, một lần nữa làm cả xã hội Nhật náo động. Đồng thời còn xuất bản một loạt tác phẩm tuyên truyền về các nguy cơ Nhật đang đối mặt.

Ý thức lo âu phòng xa của người Nhật có lịch sử lâu đời. Chính phủ và các nhân sĩ thường xuyên nhắc nhở dân chúng thấy rõ những nguy cơ như nước biển dâng sẽ nhấn chìm đảo quốc này,[3] tình trạng thiếu tài nguyên, môi trường sinh tồn khó khăn... nhằm kích thích ý thức lo âu phòng xa của mọi người. Ngay cả khi kinh tế phát triển tốt, đã thực sự “trỗi dậy”, cũng rất hiếm thấy người Nhật tuyên truyền âm ỹ, huênh hoang tự ca ngợi dân tộc mình; ngược lại, họ càng tỉnh táo, bình tĩnh hơn, luôn tự kiểm điểm bản thân và suy nghĩ lo xa. Điều này đáng để chúng ta tham khảo học tập.

Mấy năm nay, tuy kinh tế Nhật phát triển tốt nhưng khi đưa tin về vấn đề đó, báo đài Nhật đều giữ thái độ tự trách cứ mình, trong những bài xã luận chúc mừng năm mới chỉ thấy nói nhiều về “cảnh báo”. Các nhà doanh nghiệp lớn đều giữ thái độ khiêm tốn, khiến người ta quên mất một sự thật là nước Nhật có GDP bình quân đầu người cao tới 40 nghìn USD. Khi Nhật thoát khỏi “Mười năm đánh mất”

[Lost decade], cựu Tổng Giám đốc hãng Toyota dội một gáo nước lạnh lên đầu đồng bào ông: “Nhật Bản muốn làm mình chủ châu Á ư? Không có tư cách và cũng chẳng có sức mà làm đâu!”

Thực ra, nước Nhật không bao giờ có thể “chìm” được. Họ nói thế chỉ là để trau dồi ý thức lo âu phòng xa cho dân chúng mà thôi. Dĩ nhiên, chuyện ấy có liên quan tới việc nền kinh tế nước này đã chín muồi, mặt khác, đó còn là do tầng lớp tinh hoa của xã hội Nhật bao giờ cũng phát huy được tác dụng cân bằng của một cái “van điều tiết ổn định”, nhất là khi tình hình nước nhà tốt đẹp, tinh thần dân chúng phấn khởi.

Ý thức lo âu phòng xa của người Nhật bắt nguồn từ nỗi lo môi trường sinh tồn khách quan họ thường nói “Nước nhỏ hẹp, môi trường sống ác liệt, khan hiếm tài nguyên, lắm thiên tai”. Một ví dụ: lúc nào cũng thấy họ bàn tán om xòm vấn đề thiếu năng lượng, ngay cả người giàu cũng dè xẻn từng giọt nước, từng số điện. Mùa hè vừa qua trời nóng bức thế mà họ đề xuất: nhiệt độ từ 28 độ C trở lên mới dùng điều hòa nhiệt độ; có cơ quan xí nghiệp còn niêm phong cầu dao cấp điện của hệ thống làm mát.

Thực ra nước này đâu có thiếu điện, ngành điện chưa bao giờ mất điện, cắt điện hoặc hạn chế dùng điện. Tính căn cơ, dè xẻn ấy khiến người nước ngoài vừa kính trọng vừa ớn người Nhật. Ý thức đó còn bắt nguồn từ sức ép của xã hội. Chẳng hạn một nghiên cứu mới đây cho thấy đến năm 2055, số dân Nhật chỉ còn 89,93 triệu người, người già chiếm 40%, gấp đôi tỷ lệ hiện nay.

Ngoài ra, Nhật cũng đang chịu sức ép từ các nước xung quanh: vũ khí hạt nhân của Triều Tiên, tư tưởng chống Nhật của người Hàn Quốc, vấn đề 4 đảo miền Bắc (hiện bị Nga chiếm), và sự “trỗi dậy” của Trung Quốc. Đặc biệt việc Mỹ đóng quân trên đất Nhật 60 năm nay khiến người Nhật cảm thấy khó chịu nhất, tuy việc đó lại có lợi nhất cho họ.

Ngoài ra, truyền thống văn hóa Nhật cũng là nguồn gốc của tâm lý lo âu phòng xa nói trên. Trong lịch sử, người Nhật từng tiếp thu sâu sắc tư tưởng Khổng Mạnh, ví dụ hai câu “Kẻ không nghĩ xa tất có nỗi lo buồn gần”, “Sống biết lo xa, chết sẽ yên lành” rất được họ tôn sùng. Do có các nguồn gốc sâu xa nói trên, ý thức lo âu phòng xa của người Nhật rất ổn định, không dễ bị mất đi khi hoàn cảnh có chuyển biến tốt; khó có thể so sánh người Nhật với những dân tộc tuy có chịu sức ép tương tự nhưng không

có truyền thống văn hóa, phó mặc số trời, hoặc các dân tộc tuy có truyền thống văn hóa nhưng lại thiếu sức ép từ bên trong hoặc bên ngoài.

Muốn hiểu được ý thức lo âu phòng xa của người Nhật, cần tìm hiểu Ba bài học lớn trong quá trình hiện đại hóa đầy trắc trở của họ.

Bài học đầu tiên xảy ra vào giữa thế kỷ 19, khi tàu chiến của Đô đốc hải quân Mỹ Matthew Perry tiến vào vịnh Tokyo ép Nhật ký hiệp ước ngoại giao và buôn bán với Mỹ. Hồi ấy, do thấy một nước lớn như Trung Quốc mà còn không chống đỡ nổi sự xâm lăng của phương Tây, phải mở cửa cho họ vào, Nhật đã chọn đường lối khiêm tốn cúi đầu nhận làm học trò phương Tây. Bài học này đã chuyển biến thành ý thức lo âu phòng xa và phấn đấu tự cường của người Nhật.

Thế nhưng, khi mạnh lên rồi thì họ lại chuyển ý thức nói trên thành tư tưởng bành trướng, đi xâm chiếm các nước khác; ngay cả khi chiến sự bất lợi, chính phủ và báo đài Nhật vẫn điên cuồng tuyên truyền hiếu chiến. Sau khi thua to trong Chiến tranh thế giới lần thứ hai, nhiều người Nhật phê phán tầng lớp tinh hoa nước này đã thiếu bình tĩnh, tỉnh táo, khách quan và tự cảnh tỉnh, làm cho Nhật trở thành kẻ thù của toàn nhân loại. Thất bại nói trên là bài học lịch sử thứ hai; từ đó Nhật rời bỏ hàng ngũ nước lớn chính trị trên thế giới, bắt đầu xây dựng lại từ số không, nhịn nhục cần cù lao động với ý thức lo âu phòng xa.

Sau khi trở thành cường quốc kinh tế số 2, cuối thập niên 1980, bong bóng kinh tế nước này bắt đầu phình to, nhiều công ty Nhật đầu tư quy mô lớn ra nước ngoài, khiến báo Mỹ kêu la “Lại một trận Trân châu cảng mới!”[4] Nhưng lần làm liều ấy chỉ khiến cho bong bóng kinh tế Nhật nhanh chóng tan vỡ: hàng loạt công ty lớn và nhà băng phá sản, thị trường nhà đất sụp đổ, kinh tế Nhật rơi vào tình trạng đình trệ và suy thoái kéo dài suốt “10 năm đánh mất”. Trong lúc đó, kinh tế Mỹ và Trung Quốc lại vững vàng tăng trưởng, điều đó làm cho người Nhật một lần nữa bình tâm trở lại, tăng cường trau dồi ý thức lo âu phòng xa.

Mỗi thất bại đều được người Nhật chuyển hóa thành ý thức tự cảnh tỉnh: Nóng đầu, không lường sức mình mà làm liều thì sẽ bị vấp ngã, ăn quả đắng; ngược lại, tỉnh táo bình tâm, miệt mài lao động thì sẽ có lối thoát. Nhật Bản là một tấm gương tốt của Trung Quốc, nhiều cái họ từng trải qua, Trung

Quốc cũng có thể sẽ trải qua với phương thức khác. Các bài học lịch sử và kinh nghiệm của người hàng xóm này rất đáng để Trung Quốc chú ý.

Nguyễn Hải Hoàn biên dịch từ nguồn tiếng Trung 日本人为何不爱谈崛起? 作者:庚欣; 与我心态不相同 日本人不爱谈崛起源于3大教训 作者:庚欣; 日本人不爱谈崛起 庚欣.

[1] Tên sách tiếng Nhật Nihon chinbotsu, tiếng Anh Sinking of Japan; chủ đề xoay quanh vụ việc một hòn đảo của Nhật sau một đêm bị chìm xuống biển, và các đảo khác trong cả nước cũng có nguy cơ như vậy, chính quyền và nhân dân ra sức điều tra nguyên nhân và đối phó, ứng cứu.

[2] Tên phim tiếng Nhật Nihon Chinbotsu 日本沈没, tiếng Anh The Sinking of Japan, dài 135 phút, đạo diễn Shinji Higuchi.

[3] Mạng Tuổi Trẻ ngày 19/2/2021 đưa tin “Hai hòn đảo biến mất kỳ lạ, Nhật Bản đang điều tra”
<https://tuoitre.vn/hai-hon-dao-cua-nhat-ban-bien-mat-mot-cach-ky-la-20210219122519698.htm>

[4] Trận Hải quân phát xít Nhật đánh trộm quân cảng Pearl Harbor (Cảng Ngọc trai, tên chữ Hán là Trân châu cảng) thuộc quần đảo Hawaii của Mỹ ở giữa Thái Bình Dương ngày 7/12/1941, gây thiệt hại nặng cho Mỹ. Sau đó Mỹ lập tức tuyên chiến với Nhật, cuối cùng Mỹ cùng lực lượng Đồng minh đã tiêu diệt phát xít Nhật.

Nghiên Cứu Quốc Tế